

Phụ lục 2

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ

NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN DO LẬP THÀNH TÍCH XUẤT SẮC NĂM 2024

(Kèm theo Thông báo số ngày /3/2025 của UBND huyện Vụ Bản)

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo	Khen thưởng		Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Đề nghị nâng bậc lương mới					Ghi chú
						Hình thức và cấp khen thưởng	Số QĐ và ngày tháng năm	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm được xếp	HS chênh h lệch bảo lưu	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời gian được tính nâng bậc lần sau	HS chênh lệch bảo lưu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1	Phạm Văn Hà	15/02/1983	Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy Quân sự	Minh Tân	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	709/QĐ-UBND ngày 22/3/2024	01.003	2	2,67	01/01/2022		01.003	3	3,00	01/7/2024		
2	Nguyễn Thị Huyền	20/10/1983	Công chức Tư pháp - hộ tịch	Minh Tân	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4675 ngày 27/12/2024	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		
3	Bùi Thị Hương	06/12/1993	Công chức Tư pháp - hộ tịch	Minh Tân	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4675 ngày 27/12/2024	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		
4	Đồng Thị Yên	01/8/1992	Công chức Văn phòng - thống kê	Minh Tân	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4675 ngày 27/12/2024	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		
5	Nguyễn Thị Vân	7/21/1978	Phó Chủ tịch HĐND	Hiển Khánh	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	số 4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/5/2022		01.003	4	3,33	01/11/2024		
6	Nguyễn Thị Thủy	11/27/1988	Công chức Tài chính - kế toán	Hiển Khánh	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	số 4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		
7	Nguyễn Thị Như	11/21/1989	Công chức Văn phòng - thống kê	Quang Trung	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	3052/QĐ-UBND, ngày 27/12/2023	01.003	4	3,33	01/01/2022		01.003	5	3,66	01/7/2024		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo	Khen thưởng		Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Đề nghị nâng bậc lương mới					Ghi chú
						Hình thức và cấp khen thưởng	Số QĐ và ngày tháng năm	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời gian được tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
8	Phạm Thị Mỹ Hạnh	5/18/1992	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	Quang Trung	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	3052/QĐ-UBND, ngày 27/12/2023	01.003	1	2,34	07/11/2022		01.003	2	2,67	07/5/2025		
9	Nguyễn Phú Long	24/6/1965	Chủ tịch UBND	Trung Thành	Trung cấp	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	123/QĐ-UBND, ngày 17/01/2025	01.005	7	3,06	01/5/2023		01.005	8	3,26	11/1/2024		
10	Vũ Văn Toàn	16/6/1965	Phó chủ tịch UBND	Trung Thành	Trung cấp	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4679/QĐ-UBND, ngày 27/12/2024	01.005	10	3,66	01/01/2023		01.005	11	3,86	01/7/2024		
11	Bùi Tất Đỗ	29/7/1964	Phó chủ tịch UBND	Kim Thái	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	3052/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	01.003	2	2,67	01/07/2022	0	01.003	3	3,00	01/01/2025	0	
12	Trần Thị Yến	11/8/1984	Công chức Văn hóa - xã hội	Kim Thái	Đại học	Giấy khen, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Nam Định	17349/QĐ-SLĐTBXH, ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/01/2022	0	01.003	4	3,33	01/7/2024	0	
13	Nguyễn Xuân Khu	13/5/1991	Công chức Văn phòng - thống kê	Đại Thắng	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4675/QĐ-UBND, ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/01/2022		01.003	4	3,33	01/7/2024		
14	Bùi Thị Hoa	7/19/1993	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	Cộng Hòa	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	3052/QĐ-UBND ngày 27/12/2023	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		
15	Vũ Thị Huế	9/30/1982	Bí thư Đảng ủy	Thành Lợi	Đại học	Bằng khen, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định	2136/QĐ-UBND ngày 15/10/2024	01.003	3	3,00	01/3/2022		01.003	4	3,33	01/6/2024		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo	Khen thưởng		Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Đề nghị nâng bậc lương mới					Ghi chú
						Hình thức và cấp khen thưởng	Số QĐ và ngày tháng năm	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm được xếp	Hệ số chênh lệch bảo lưu	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời gian được tính nâng bậc lần sau	Hệ số chênh lệch bảo lưu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
16	Lê Văn Tuyền	3/23/1971	Phó Bí thư Đảng ủy	Thành Lợi	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/02/2022		01.003	4	3,33	01/8/2024		
17	Nguyễn Thế Chi	02/10/1985	Phó Chủ tịch UBND xã	Thành Lợi	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/12/2022		01.003	4	3,33	01/6/2025		
18	Nguyễn Thị Thu Trang	7/25/1980	Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường	Thành Lợi	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	4	3,33	01/7/2022		01.003	5	3,66	01/01/2025		
19	Ngô Văn Thảo	1/19/1974	Phó chủ tịch UBND xã	Tam Thanh	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	5	3,66	01/8/2022		01.003	6	3,99	01/02/2025		
20	Trương Thị Khánh Chi	5/1/1989	Phó chủ tịch UBND xã	Tam Thanh	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	35/QĐ-UBND ngày 09/01/2024	01.003	4	3,33	01/01/2022		01.003	5	3,66	01/7/2024		
21	Phùng Quốc Đồng	10/9/1976	Chủ tịch UBND xã	Đại An	Đại học	Bằng khen, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định	839/QĐ-UBND ngày 24/4/2024	01.003	5	3,66	01/11/2022		01.003	6	3,99	01/02/2025		
22	Phùng Tuấn Lợi	10/22/1976	Chủ tịch Hội Nông dân xã	Đại An	Đại học	Bằng khen, Ban chấp hành Hội Nông dân tỉnh Nam Định	144/QĐ/HNDT ngày 12/12/2024	01.003	1	2,34	01/8/2022		01.003	2	2,67	2/1/2025		
23	Vũ Thị Nhung	02/5/1984	Chủ tịch Hội LHPN xã	Liên Minh	Đại học	Bằng khen, Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam	5042/QĐ-ĐCT ngày 06/12/2024	01.003	2	2,67	01/11/2022		01.003	3	3,00	01/02/2025		
24	Vũ Tuấn Anh	03/6/1992	Công chức ĐC - XD - NN - MT	Liên Minh	Thạc sỹ	Giấy khen, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Nam Định	610/QĐ-STNMT ngày 25/12/2023	01.003	2	2,67	01/12/2022		01.003	3	3,00	01/6/2025		

TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức vụ	Đơn vị	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ được đào tạo	Khen thưởng		Ngạch, bậc, hệ số lương hiện hưởng					Đề nghị nâng bậc lương mới					Ghi chú
						Hình thức và cấp khen thưởng	Số QĐ và ngày tháng năm	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời điểm được xếp	HS chênh lệch bảo lưu	Mã số ngạch	Bậc	Hệ số	Thời gian được tính nâng bậc lần sau	HS chênh lệch bảo lưu	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
25	Nguyễn Thị Thanh Len	04/6/1988	Công chức Văn phòng - thống kê	Hợp Hưng	Đại học	Bằng khen, Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định	278/QĐ-UBND ngày 15/02/2023	01.003	4	3,33	01/3/2022		01.003	5	3,66	01/6/2024		
26	Trần Thị Thu Trang	23/12/ 1989	Công chức Tài chính - kế toán	Hợp Hưng	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	3052/QĐ-UBND ngày 27/12/ 2023	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		
27	Trần Thị Hà	17/06/1993	Công chức Văn phòng - Thống kê	Thị trấn Gôi	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4675/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2.67	01/6/2025		
28	Trần Mạnh Hùng	27/08/1990	Công chức Văn hoá - Xã hội	Thị trấn Gôi	Thạc sỹ	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	Theo QĐ số 4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/7/2022		01.003	4	3,33	01/01/2025		
29	Nguyễn Thế Toàn	15/02/1972	Chủ tịch Chủ tịch Ủy ban MTTQ	Vĩnh Hào	Đại học	Giấy khen, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4679/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	3	3,00	01/11/2022		01.003	4	3,33	01/5/2025		
30	Trần Thị Xuân	03/3/1990	Công chức Tài chính - kế toán	Vĩnh Hào	Đại học	Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chủ tịch UBND huyện Vụ Bản	4675/QĐ-UBND ngày 27/12/2024	01.003	1	2,34	01/12/2022		01.003	2	2,67	01/6/2025		

Danh sách này có 30 người./.